

PHÁT TRIỂN TƯ DUY PHẢN BIỆN CHO HỌC SINH TRONG DẠY HỌC TIẾT THỰC HÀNH LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Trương Thị Bích Huyền

Sinh viên Lớp DSU1221, Trường Đại học Sài Gòn

Phạm Xuân Vũ, Giảng viên

Khoa Khoa học Xã hội và Nghệ thuật, Trường Đại học Sài Gòn

Email: pxvu@sgu.edu.vn.

Tóm tắt: Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử (LS) đặc biệt coi trọng nội dung “thực hành lịch sử”, kết nối LS với thực tiễn cuộc sống, hướng tới phát triển tư duy và năng lực của học sinh. Bài báo này tập trung phân tích thực trạng tổ chức tiết thực hành LS hiện nay trong trường Trung học phổ thông (THPT), qua đó đề xuất một số biện pháp tổ chức hoạt động phản biện khoa học - một dạng tư duy bậc cao và là hình thức dạy học giúp học sinh chủ động, sáng tạo và rèn luyện năng lực nghiên cứu lịch sử.

Nghiên cứu được thực hiện dựa trên phiếu khảo sát và phản hồi của giáo viên (GV), học sinh (HS) tại một số trường THPT trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả cho thấy HS có sự quan tâm và hứng thú cao đối với các tiết thực hành, mong muốn được tham gia các hoạt động phản biện; tuy nhiên, các hình thức tổ chức dạy học hiện nay còn hạn chế, đơn điệu và chưa phát huy được hết tiềm năng phát triển tư duy bậc cao của HS. Trên cơ sở đó, bài báo đề xuất một số biện pháp sư phạm nhằm tăng cường hoạt động phản biện trong dạy học lịch sử, góp phần đổi mới phương pháp, phát triển đồng bộ năng lực và phẩm chất người học.

Từ khóa: Lịch sử, thực hành lịch sử, phản biện khoa học, dạy học lịch sử, trung học phổ thông.

Nhận bài: 06/12/2025; **Biên tập:** 07/12/2025; **Phản biện:** 12/12/2025; **Duyệt đăng:** 19/12/2025.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh xã hội hiện đại với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ và sự bùng nổ thông tin, tư duy phản biện (Critical Thinking) đóng vai trò là một năng lực nhận thức cốt lõi và cần thiết để người học thích ứng, phân tích và xử lý tri thức một cách logic, chính xác.

Quan điểm của John Dewey-nhà triết học và giáo dục người Mỹ thế kỉ XIX: “Tư duy phải được đánh thức trong học sinh, chứ không chỉ dừng lại ở việc học thuộc ngôn từ” càng nhấn mạnh vai trò của việc phát triển tư duy phản biện (TDPB) thông qua việc tìm tòi, khám phá và trải nghiệm. Đặc biệt, trong dạy học LS việc vận dụng phương pháp phản biện giúp người học liên hệ được kiến thức sách giáo khoa với thực tiễn cuộc sống và kinh nghiệm cá nhân, từ đó kích thích khả năng phân tích, so sánh, lập luận và xây dựng quan điểm có cơ sở khoa học.

Việc sử dụng phương pháp phản biện tạo điều kiện cho HS có được trải nghiệm của “nhà nghiên cứu” LS giúp HS tiếp thu kiến thức LS nhẹ nhàng mà sâu sắc. Phương pháp này rất phù hợp với mục tiêu giáo dục hiện nay, nhằm phát huy trí thông minh và tinh thần tích cực học tập của HS. Phản biện đòi hỏi HS phải nhớ, phải hiểu sự kiện, phải suy nghĩ về các sự kiện, các số liệu và phân tích LS một cách biện chứng để có nhận thức sâu sắc về bản chất sự kiện. Thông qua phản biện, các em được bộc lộ mình, được rèn luyện trong tư duy, từ đó tích cực, chủ động trong tiếp nhận kiến thức, biết tìm ra quan điểm thông qua các luận chứng, luận cứ, luận điểm khoa học nhằm thuyết phục người nghe.

Đối với tiết thực hành LS, nơi học sinh trực tiếp tìm hiểu, xử lý tư liệu và giải quyết các vấn đề lịch sử, việc phát triển TDPB lại càng trở nên quan trọng và cấp thiết. Đây là phương pháp chủ yếu giúp HS củng cố tri thức, đồng thời hình thành năng lực tư duy độc lập và sáng tạo trong nhận thức LS. Tuy nhiên, thực tế tổ chức dạy học tiết thực hành LS ở trường THPT hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế, vẫn phổ biến lối dạy truyền thống chưa khai thác tiềm năng phát huy TDPB của HS.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

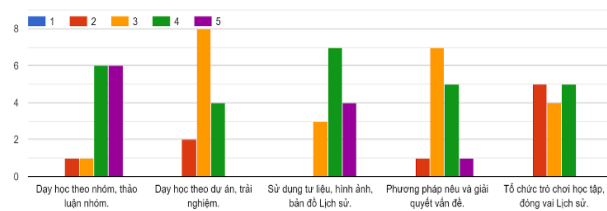
Nghiên cứu sử dụng phương pháp định lượng, thu thập dữ liệu thông tin từ khảo sát trực tiếp và trực tuyến (Google Form) từ học sinh các trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Câu hỏi nghiên cứu đặt ra là: 1) Thực trạng tổ chức tiết thực hành LS hiện nay ở trường THPT như thế nào?; 2) Học sinh THPT có thái độ như thế nào đối với các phương pháp dạy học hiện nay?; 3) Biện pháp nào được áp dụng có thể phát triển tư duy phản biện cho học sinh?

2.2. Phân tích kết quả khảo sát

Kết quả khảo sát phản hồi từ 722 HS THPT về mong muốn tham gia các hình thức phản biện đã cho thấy rõ mức độ hào hứng và tích cực rất cao từ phía người học. Những số liệu này chứng minh đa số HS hiện nay không chỉ yêu thích môn học LS mà còn có thái độ tích cực đối với việc rèn luyện tư duy phản biện để lí giải các vấn đề của quá khứ, củng cố kiến thức và rút ra bài học cho hiện tại và tương lai thông

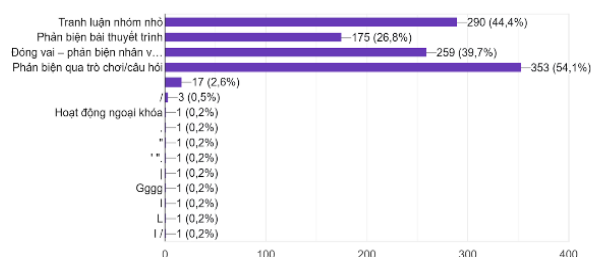
qua các hoạt động học tập. Ví dụ dưới đây là 2 câu trả lời cho thấy mức độ hứng thú, quan tâm của HS.

Câu 5. Những phương pháp dạy học nào thầy cô thường sử dụng trong quá trình tổ chức các tiết thực hành lịch sử?



Biểu đồ 1. Một số hình thức tổ chức tiết THLS của GV

Câu 7. Em mong muốn được tham gia hình thức phản biện nào?
653 câu trả lời



Biểu đồ 2. Mong muốn tham gia các hình thức học tập của HS

Từ kết quả trên, chúng tôi đề xuất định hướng phát triển TDPB trong tiết thực hành LS cho học sinh THPT như sau:

1) Cần tăng cường thêm tính trải nghiệm và tương tác nhằm chuyển hướng trọng tâm giáo dục từ một tiết học truyền thụ kiến thức sang tiết học giải quyết vấn đề và xây dựng lập luận.

2) Chú trọng phát triển tư duy bậc cao cho HS thông qua việc hình thành TDPB, giúp HS nhận thức được tính đa chiều của LS, rèn luyện kỹ năng sử dụng tư liệu LS để phản bác hoặc bảo vệ một quan điểm Lịch sử.

3) Nội dung của các tiết thực hành cần được thiết kế dưới dạng câu hỏi mở, có tính tranh cãi hoặc tình huống mâu thuẫn, giúp HS nhập vai phản biện sẽ gây kích thích khả năng tư duy đa chiều và hứng thú học tập cao của người học.

4) Cần có phương pháp tổ chức ưu tiên sự tích cực tham gia của HS, tương tác và hấp dẫn theo đúng mong muốn của người học, thường xuyên thay đổi các hình thức tổ chức được học sinh yêu thích như: tranh luận nhóm nhỏ, phản biện qua trò chơi/ câu hỏi,...

5) Tích cực lồng ghép, sử dụng công nghệ vào các tiết học thực hành LS (phản biện LS qua truyền thông) vừa có thể tăng tính hấp dẫn vừa mang lại hiệu quả cao trong tiết thực hành.

2.3. Đề xuất một số biện pháp phát triển tư duy

phản biện cho học sinh trong dạy học tiết thực hành LS ở trường THPT

2.3.1. Tổ chức hoạt động tranh luận để phát triển tư duy phản biện

Tổ chức cho HS phản biện để tăng tính hứng thú và tự chủ trong giờ thực hành LS tức là GV đang hướng dẫn HS cách tư duy, phân tích những sự kiện của quá khứ; từ đó khái quát, tranh luận các vấn đề LS để rút ra kết luận. Đây chính là một cách thực hiện tích cực hóa và đa dạng hóa các hoạt động học tập của HS.

Quy trình tổ chức hoạt động tranh luận cho học sinh:

Bước 1: Chuyển giao và nhận nhiệm vụ tranh luận. GV phải xác định vấn đề cần phản biện. Yêu cầu đặt ra cho vấn đề phản biện là phải hướng vào nội dung trọng tâm của chủ đề. Từ đó, GV xây dựng kế hoạch phản biện. Đây được coi là một khâu quan trọng để đảm bảo tổ chức phản biện thành công. Do đó, kế hoạch tổ chức phản biện cần được GV thể hiện một cách chi tiết, đầy đủ qua thiết kế Kế hoạch bài dạy (KHBD). Trong KHBD, GV cần phân bổ thời gian cho từng hoạt động, tổ chức phản biện sao cho HS được lĩnh hội kiến thức một cách chủ động và nghiêm túc. Bên cạnh việc thiết kế KHBD, GV cần xây dựng một hệ thống câu hỏi hỗ trợ HS đi vào định hướng khai thác nội dung. Câu hỏi phải rõ ràng, chính xác và phân hóa nhiều ở mức độ khác nhau. Về phía HS, sau khi nhận nhiệm vụ phản biện, HS phải chuẩn bị cho việc phản biện.

Bước 2: Tổ chức HS phản biện. Thông thường, GV sẽ giao nhiệm vụ để HS làm việc theo nhóm. Các nhóm sẽ hoạt động, trao đổi, thảo luận, thống nhất lí lẽ để bảo vệ quan điểm của mình trước thầy cô và cả lớp.

Bước 3: Tổ chức HS báo cáo phản biện. GV giới thiệu và tổ chức HS phản biện. Chú ý, GV cần giới thiệu vấn đề phản biện thật cụ thể và sinh động, hấp dẫn. Đây là cơ sở thúc đẩy tư duy tích cực và sự tìm tòi của HS. Tiếp theo, GV tổ chức cho HS đưa ra ý kiến, phân tích, đánh giá về vấn đề phản biện. Đây là bước quan trọng nhất trong phương pháp. Ở bước này, HS được rèn luyện kỹ năng lắng nghe tích cực, hiểu và tái hiện kiến thức đã thu được thông qua lắng nghe ý kiến của các HS khác. Từ đó, HS được mở rộng hiểu biết của mình. GV trở thành trọng tài khoa học theo dõi kết quả làm việc của HS và có những định hướng đúng đắn, kịp thời giúp HS giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình tranh luận. Lúc này, sự tế nhị, khéo léo của GV là rất quan trọng. GV phải khơi gợi, dẫn dắt để khai thác được nhiều nhất ý kiến luận giải của mỗi bên, đẩy cuộc phản biện lên đến đỉnh điểm xung đột.

Bước 4: Nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức. Trên cơ sở những ý kiến tranh luận của HS, GV khái quát lại toàn bộ vấn đề, chốt lại những vấn đề cơ bản, trọng tâm và gợi mở tư duy cho HS. Chấm

dứt cuộc phản biện cũng là lúc nhận thức của HS về vấn đề thực sự thấu đáo. Đồng thời, GV cũng cần có những khen thưởng, động viên kịp thời, đánh giá mức độ cố gắng của từng HS.

Tiếp cận vấn đề dưới góc độ nội dung, chúng tôi vận dụng phương pháp phản biện khi tiến hành giờ thực hành LS trong chương trình giáo dục phổ thông 2022 tại trường THPT như sau:

Ví dụ: Khi tiến hành tiết thực hành LS lớp 11, Chủ đề 4: Chiến tranh bảo vệ tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc trong LSViệt Nam (Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945), GV nêu vấn đề về sự thất bại của cuộc kháng chiến chống Thực dân Pháp (1858 - 1884), nhấn mạnh sự kiện nhà Nguyễn chấp thuận kí kết Hiệp ước Pa-tơ-nốt (1884) và tổ chức cho HS tranh luận về vấn đề: Trách nhiệm của nhà Nguyễn trong việc để Việt Nam rơi vào tay thực dân Pháp. Để tổ chức tranh luận, GV dẫn dắt HS vào vào tình huống chứa đựng những mâu thuẫn, xung đột về nhận thức bằng cách đưa ra 2 quan điểm như sau:

Quan điểm 1: Nhà Nguyễn là “phản động”, là “cống rắn cắn gà nhà” để rồi cam tâm bán nước cho giặc; vì thế nhà Nguyễn phải chịu trách nhiệm hoàn toàn trong việc để Việt Nam rơi vào tay thực dân Pháp.

Quan điểm 2: Nhà Nguyễn là một triều đại có công với LS dân tộc. Trong việc để Việt Nam rơi vào tay thực dân Pháp có rất nhiều nguyên nhân trong đó nhà Nguyễn phải chịu trách nhiệm chủ yếu.

Hình thức tổ chức là tranh luận theo nhóm. Những HS có cùng quan điểm sẽ lập thành một nhóm; thậm chí để thay đổi không khí của lớp học, GV có thể lựa chọn nhóm theo hình thức bất thãm để tạo lập một đội.

Quá trình tranh luận được tổ chức như sau:

Bước 1: Chuyển giao và nhận nhiệm vụ tranh luận. GV xác định vấn đề tranh luận: “Trách nhiệm của nhà Nguyễn trong việc để Việt Nam rơi vào tay thực dân Pháp”, đồng thời chuẩn bị tư liệu, lập kế hoạch tranh luận. GV nêu vấn đề tranh luận: “Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam. Đến năm 1884, việc kí Hiệp ước Pa-tơ-nốt đã chấm dứt sự tồn tại của triều đình phong kiến nhà Nguyễn với tư cách là một quốc gia độc lập, thay vào đó là chế độ thuộc địa nửa phong kiến. Xung quanh việc đánh giá trách nhiệm của nhà Nguyễn trong việc để Việt Nam rơi vào tay thực dân Pháp có rất nhiều ý kiến khác nhau.

Ý kiến 1: Nhà Nguyễn là “phản động”, là “cống rắn cắn gà nhà” để rồi cam tâm bán nước cho giặc, vì thế nhà Nguyễn phải chịu trách nhiệm hoàn toàn trong việc để Việt Nam rơi vào tay thực dân Pháp.

Ý kiến 2: Nhà Nguyễn là một triều đại có công với LS dân tộc. Trong việc để Việt Nam rơi vào tay thực dân Pháp có rất nhiều nguyên nhân trong đó nhà Nguyễn phải chịu trách nhiệm chủ yếu.

Bước 2: Tổ chức HS phản biện. GV tổ chức HS tranh luận theo từng nhóm. Các nhóm nhận nhiệm vụ và làm việc trong thời gian từ 3 phút. Mỗi nhóm sẽ tập trung ở một “góc học tập” riêng của nhóm cùng với những dụng cụ học tập như giấy A0, bút màu... để làm việc. Nhóm 1 tìm những lập luận, bằng chứng chứng minh cho ý kiến 1. Nhóm 2 chứng minh ý kiến 2. Sử dụng nhóm tranh luận trong trường hợp này có ý nghĩa lớn trong việc phát triển kỹ năng, tư duy của HS. Trong quá trình tranh luận, mỗi thành viên trong nhóm đều phải suy nghĩ, đưa ra ý kiến. Sau đó, các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất các ý kiến để tạo thành một “bức tranh tổng thể”. Tranh luận trong nhóm và ngoài nhóm giúp HS được đưa ý kiến hoặc bác bỏ quan điểm, được trao đổi, được hợp tác từ đó hình thành những năng lực quan trọng của người học.

Bước 3: Tổ chức HS báo cáo phản biện. Hết thời gian làm việc nhóm, từng nhóm sẽ sử dụng những lí lẽ, quan điểm, lập luận để bảo vệ quan điểm của nhóm mình trước toàn lớp trong thời gian 2-3 phút.

Bước 4: Nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức. Sau phần trình bày của mỗi nhóm, nhóm còn lại có thể đặt câu hỏi yêu cầu nhóm trình bày trả lời. Cuối cùng, GV chốt lại các vấn đề trọng tâm trên cơ sở ý kiến của các nhóm.

2.3.2. Tổ chức phản biện qua trò chơi/câu hỏi mở để kích thích tư duy HS

Qua kết quả chúng tôi khảo sát được, nhiều HS có mong muốn được tham gia phản biện qua các hình thức tổ chức dạy học, trong đó đa số HS lựa chọn tham gia phản biện thông qua trò chơi hoặc câu hỏi mở. Tuy nhiên, thực tế giảng dạy hiện nay chưa đáp ứng được nhu cầu của HS, HS đang được tiếp thu kiến thức một cách thụ động, thiếu hứng thú và ít có cơ hội trình bày và bảo vệ quan điểm cá nhân. Vì vậy, việc tổ chức phản biện qua trò chơi/câu hỏi mở sẽ là một trong những hướng tiếp cận mới, góp phần khắc phục tình trạng này.

Quy trình tổ chức phản biện qua trò chơi/câu hỏi mở.

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: Đề gợi hứng thú và định hướng cho HS vấn đề phải biện, GV giới thiệu chủ đề tiết thực hành lịch và đặt ra câu hỏi hoặc tổ chức trò chơi mang tính phản biện nhằm kích thích tư duy của HS.

Bước 2: Tổ chức thảo luận - phản biện: HS sau khi nhận nhiệm vụ của GV, tiến hành làm việc theo nhóm nhỏ (3 - 5 HS), mỗi nhóm sẽ cử đại diện đưa ra một quan điểm hoặc phương án LS khác nhau. Các nhóm lần lượt đưa ra ý kiến, lý lẽ và chứng cứ LS để bảo vệ quan điểm của nhóm mình. Các nhóm khác đặt câu hỏi phản biện và mở rộng vấn đề. GV đóng vai trò điều phối, gợi mở, đảm bảo quá trình phản biện diễn ra công bằng, tôn trọng giữa các nhóm.

Bước 3: Thảo luận chung - định hướng lập luận

LS. Sau khi các nhóm trình bày và phản biện, GV sẽ tổ chức thảo luận toàn lớp để phân tích, so sánh các lập luận với nhau. GV chỉ ra điểm yếu- mạnh trong lập luận của các nhóm, sau đó chốt lại kiến thức, làm rõ vấn đề LS và rút ra bài học cho HS. Điều này sẽ giúp HS phân biệt được giữa quan điểm cá nhân và lập luận dựa trên những bằng chứng LS.

Bước 4: Đánh giá, mở rộng. GV đánh giá năng lực phản biện dựa trên tính logic, chứng cứ, thái độ và khả năng làm việc nhóm và giao nhiệm vụ mở rộng như sơ đồ hóa kiến thức từ quá trình phản biện, liên hệ bài học với thực tiễn, từ đó HS được củng cố kiến thức đồng thời rèn luyện tư duy phản biện và năng lực tự giải quyết vấn đề.

2.3.3. Tổ chức phản biện lịch sử qua truyền thông

Trong bối cảnh hiện nay, truyền thông (mạng xã hội, nền tảng số) là nguồn tiếp cận LS khá phổ biến của giới trẻ trong đó có HS. Tuy nhiên, đây cũng là nơi đang chứa đựng nhiều thông tin sai lệch, bóp méo và xuyên tạc LS. Do đó, việc tổ chức phản biện LS qua truyền thông sẽ là một hình thức dạy học hiện đại giúp HS vừa học, vừa tự bảo vệ nhận thức về LS của mình.

Phương pháp được hình thành trên nền tảng sự kết hợp giữa dạy học LS theo hướng phát triển năng lực, quan tâm, nhấn mạnh việc tổ chức cho HS học tập, thực hành, trải nghiệm và liên hệ thực tế với giáo dục truyền thông giúp HS phân tích, đánh giá các thông tin truyền thông một cách đúng đắn. Là quá trình sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng (báo chí, truyền hình, mạng xã hội, nền tảng số,...) liên quan đến các vấn đề LS để tổ chức các hoạt động học tập cho HS từ đó hình thành và phát triển khả năng tư duy phản biện.

Phương pháp này giúp HS làm rõ sự thật trước bối cảnh thông tin đa chiều hiện nay, HS được tiếp cận thông tin LS chính xác, dựa trên những nguồn đáng tin cậy, hình thành khả năng chống lại các luận điệu xuyên tạc, hoặc những tư tưởng sai lệch. Truyền thông hóa kiến thức LS sẽ giúp nội dung LS trở nên hấp dẫn và đưa LS đến gần hơn với HS.

Quy trình tổ chức phản biện qua truyền thông cho HS:

Bước 1: Xác định chủ đề và nguồn truyền thông phản biện. GV nên lựa chọn các vấn đề LS đang được quan tâm và liên quan đến nội dung thực hành của các chương, có nhiều ý kiến trái chiều hoặc có ảnh hưởng lớn đến nhận thức của xã hội. Gv xác định chủ đề LS có nhiều góc nhìn khác nhau, ví dụ: nhân vật lịch sử, sự kiện, phim, bài báo, video, podcast,...

Bước 2: Phân tích, thu thập và xử lý thông tin. HS làm việc nhóm, theo dõi các thông tin do GV cung cấp, ghi nhận và phân tích các vấn đề gây tranh cãi. Tra cứu thêm các nguồn tư liệu chính thống (SGK). Thảo luận và đưa ra các điểm đúng và sai lệch dựa trên các thông tin tìm được.

Bước 3: Thực hiện phản biện. HS trình bày quan điểm phản biện. Tiến hành đưa ra những thông tin thiếu sót hoặc sai lệch và phân tích dựa trên các bằng chứng LS tìm được để phản biện. GV có thể tổ chức thông qua các hình thức như: "Talk show" hoặc tranh biện trực tiếp giữa các nhóm trong lớp.

Bước 4: Nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức. GV sẽ là người thu thập các thông tin, bằng chứng do HS đưa ra. GV chốt kiến thức về vấn đề phản biện, gợi mở bài học nhận thức về truyền thông và LS.

2.3.4 Tổ chức ứng dụng mô hình lịch sử đa chiều trong dạy học thực hành LS ở trường THPT

Mô hình LS đa chiều được xây dựng trên nền tảng của tư duy liên ngành, đa quan điểm và phản biện, coi LS là một bức tranh nhiều lớp. LS đa chiều (đa góc nhìn) là cách tiếp cận LS mà ở đó một sự kiện, một nhân vật, một giai đoạn LS được xem xét qua nhiều nguồn tài liệu, góc độ, quan điểm, khác nhau.

Quan điểm dạy học hiện đại coi kiến thức không được truyền thụ động mà được kiến tạo bởi người học thông qua sự tương tác xã hội và sự hợp tác. Quan điểm này trực tiếp bác bỏ mô hình dạy học LS một chiều, nơi người học chỉ đơn thuần tiếp nhận thông tin từ giáo viên và thông tin sách giáo khoa.

Việc ứng dụng mô hình LS đa chiều tạo ra môi trường tương tác, thách thức HS giải mã, đối chiếu và phản biện trong học tiết thực hành LS. Giúp cho HS hiểu bản chất, nguồn gốc của sự kiện LS từ đó rèn luyện và phát triển TDPB, là cách giúp các em được hóa thân vào vai trò của một nhà "sử học", biết cách đánh giá và tổng hợp thông tin dựa trên sự tìm hiểu của bản thân.

Quy trình tổ chức mô hình LS đa chiều cho HS:

Bước 1: Nêu vấn đề và cung cấp sử liệu. GV đưa ra câu hỏi mở về một sự kiện hoặc một nhân vật LS, kích thích tư duy và không có câu trả lời duy nhất. GV chuẩn bị trước bộ tư liệu về chủ đề, được phân loại rõ ràng theo góc nhìn. Bộ tư liệu này đóng vai trò cốt lõi giúp HS tìm hiểu, phân tích và đưa ra đánh giá.

Bước 2: Phân tích và đánh giá sử liệu. GV hướng dẫn HS áp dụng các kĩ thuật phân tích sử liệu, các nhóm sử dụng một bảng phân tích chung để ghi lại kết quả thảo luận: Tài liệu nói về vấn đề gì? Bằng chứng nào quan trọng nhất? Mục đích của người viết là gì?/... Mỗi nhóm tổng hợp và xây dựng các luận điểm chính để bảo vệ góc nhìn của mình trước lớp, luận điểm phải được hỗ trợ bằng trích dẫn sử liệu.

Bước 3: Đối thoại và tranh luận. Từng nhóm lần lượt trình bày góc nhìn và bằng chứng của mình trong thời gian quy định (3 - 5 phút). Sau khi các nhóm trình bày xong, các nhóm đặt câu hỏi chéo cho nhau. GV giữ vai trò tổ chức, theo dõi quá trình, can thiệp khi cần để đảm bảo cuộc

tranh luận tập trung vào bằng chứng và quan điểm sử học.

Bước 4: Tổng hợp và đánh giá. Sau khi kết thúc tranh luận, GV sẽ là người tổng hợp các ý kiến, tóm tắt lại toàn bộ quá trình và nhấn mạnh các điểm đồng thuận, chỉ ra các thách thức trong việc giải mã LS và động viên, khích lệ HS tiếp tục tìm hiểu, khám phá chủ đề này.

Như vậy, việc áp dụng mô hình này đã giúp LS không còn là một cuốn LS biên niên phải học thuộc mà là một cuộc đối thoại không ngừng nghỉ về ý nghĩa của quá khứ.

3. Kết luận

Việc phát triển TDPB qua tiết thực hành LS là một chiến lược giáo dục thiết yếu nhằm đào tạo ra những công dân có khả năng tiếp cận và giải quyết các vấn đề phức tạp của xã hội trong bối cảnh hiện đại ngày nay. Đây không chỉ là yêu cầu thiết yếu mà còn là con đường giúp người học hình thành các năng lực cần thiết như: năng lực tư duy độc lập, sáng tạo và chủ động. Bản chất của tiết thực hành LS theo định hướng phát triển TDPB cho HS là tiết học được tổ chức dựa trên quan điểm dạy học nêu và giải quyết vấn đề, trong đó HS đóng vai trò trung tâm của quá trình nhận thức. Quá trình này giúp HS hình thành tư duy và kiến tạo tri thức thông qua đối thoại, tranh luận và phản biện. So với giờ học LS truyền thống, tiết học hướng đến phát triển năng lực phản biện có ưu điểm nổi bật về tính chủ động, tích cực của người học. Việc áp dụng các phương pháp dạy học hiện đại, HS tham gia vào các khâu của hoạt động học, không khí lớp học trở nên sôi

nổi, cởi mở, người học được khuyến khích trình bày quan điểm, bày tỏ ý kiến trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau giữa người học. Điều đó không chỉ tạo động lực học tập mà còn tạo ra phong cách cá nhân, tự tin và sáng tạo, đây cũng là những phẩm chất quan trọng của công dân thế kỉ XXI ■

**Lời cảm ơn: Bài báo là sản phẩm của Đề tài nghiên cứu khoa học Sinh viên mã số: SVB2025-047 được tài trợ bởi Trường Đại học Sài Gòn.*

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022). *Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 08 năm 2022, kèm theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử.*
- [2]. J. Dewey (2008). *Dân chủ và Giáo dục.* Nxb. Tri Thức.
- [3]. Nguyễn Hải Thanh và Nguyễn Thị Hiền (2021). *Rèn luyện tư duy phản biện cho học sinh trung học phổ thông đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.* Tạp chí Khoa học trường Đại học Sư phạm Hà Nội, tr. 46 - 54.
- [4]. Nguyễn Thị Nga (2018). *Phát triển tư duy phản biện cho học sinh trong mô hình trường học thông minh. Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế giáo dục cho mọi người (Proceedings of international conference education for all).* Hà Nội.
- [5]. Đinh Thị Quỳnh Hà (2023). *Phát triển tư duy phản biện cho sinh viên trong giai đoạn hiện nay. Kỷ yếu Hội thảo Quốc gia về Lao động, việc làm và an sinh xã hội ở Việt Nam.* Hà Nội.
- [6]. Sở GDĐT Hà Nội (2024). *Quyết định số 1468/QĐ-SGDĐT ngày 11/6/2024 về việc “Ban hành Bộ tiêu chí trường học hạnh phúc cho các trường mầm non, phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội”.*

Developing critical thinking skills for students during History practical lessons in the high schools

Truong Thi Bich Huyen

Student, Class DSU122, Saigon University

Pham Xuan Vu

Lecturer Faculty of Social Sciences and Arts, Saigon University

Email: pxvu@sgu.edu.vn.

Abstract: *The general education program for History places special importance on the content of “historical practice”, connecting history with real life, aiming to develop students’ thinking and capacity. This article analyzes the current situation of organizing historical practical lessons in the high schools, thereby proposing some measures to organize scientific critical activities - a form of high-level thinking and a form of teaching that helps students be proactive, creative and practical historical research capacity. The research was conducted based on survey forms and feedback from teachers and students at some high schools in Ho Chi Minh City. The results show that students have a high interest and enthusiasm for practical lessons, and want to participate in critical activities. However, the current forms of teaching organization are still limited, monotonous and have not fully promoted the potential to develop students’ higher-level thinking. On that basis, the article proposes some pedagogical measures to enhance critical activities in history teaching, contributing to innovation in methods, and synchronous development of the learners’ capacity and qualities.*

Keywords: *History, historical practice, scientific criticism, History teaching, high school.*